

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

يَأْتِيهَا النَّاسُ اتَّقُوا رَبَّ كُمْ إِنَّ زَلْزَلَةَ السَّاعَةِ شَيْءٌ عَظِيمٌ  
 ١ يَوْمَ تَرَوْنَهَا تَذْهَلُ كُلُّ مُرْضِعَةٍ عَمَّا أَرْضَعَتْ وَتَضَعُ  
 كُلُّ ذَاتِ حَمَلٍ حَمْلَهَا وَتَرَى النَّاسَ سُكَرَىٰ وَمَاهُ  
 بِسُكَرَىٰ وَلَٰكِنَّ عَذَابَ اللَّهِ شَدِيدٌ ٢ وَمِنَ النَّاسِ مَن  
 يُجَادِلُ فِي اللَّهِ بِغَيْرِ عِلْمٍ وَيَتَّبِعُ كُلَّ شَيْطَانٍ مَّرِيدٍ ٣  
 كُتِبَ عَلَيْهِ أَنَّهُ وَمَن تَوَلَّاهُ فَإِنَّهُ يُضِلُّهُ وَيَهْدِيهِ  
 إِلَىٰ عَذَابِ السَّعِيرِ ٤ يَأْتِيهَا النَّاسُ إِنْ كُنْتُمْ فِي رَيْبٍ  
 مِّنَ الْبَعْثِ فَإِنَّا خَلَقْنَاكُمْ مِّن تُّرَابٍ ثُمَّ مِّن نُّطْفَةٍ  
 ثُمَّ مِّن عَلَقَةٍ ثُمَّ مِّن مُّضْغَةٍ مُّخَلَّقَةٍ وَغَيْرِ مُخَلَّقَةٍ لِّنُبَيِّنَ  
 لَكُمْ وَنُقَرُّ فِي الْأَرْحَامِ مَا نَشَاءُ إِلَىٰ آجَلٍ مُّسَمًّى ثُمَّ  
 نُخْرِجُكُمْ طِفْلًا ثُمَّ لِتَبْلُغُوا أَشُدَّكُمْ وَمِنْكُمْ مَّن يُتَوَقَّىٰ  
 وَمِنْكُمْ مَّن يُرَدُّ إِلَىٰ أَرْذَلِ الْعُمُرِ لِكَيْلَا يَعْلَمَ مِن  
 بَعْدِ عِلْمٍ شَيْئًا وَتَرَى الْأَرْضَ هَامِدَةً فَإِذَا أَنزَلْنَا عَلَيْهَا  
 الْمَاءَ اهْتَزَّتْ وَرَبَّتْ وَأَنْبَتَتْ مِن كُلِّ زَوْجٍ بَهِيجٍ ٥

## AL-HAJJ (Đại Lễ Hajj<sup>1</sup>)

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng,  
Đáng Rất mực Khoan dung

- 1.- Hỡi nhân loại! Hãy sợ *Rabb* (Allah) của các người bởi vì cơn chấn động của Giờ (Xét-xử) sẽ là một hiện tượng vô cùng khủng khiếp.
- 2.- Ngày mà các người sẽ thấy: mỗi bà mẹ sẽ quên bồng đứa con đang bú và mỗi người phụ nữ mang thai sẽ trút bỏ gánh nặng của mình và Người sẽ thấy thiên hạ như say rượu trong lúc họ không uống say. Tuy nhiên sự trừng phạt của Allah sẽ rất khủng khiếp.
- 3.- Và trong nhân loại đã có kẻ tranh luận về Allah không một chút hiểu biết nào cả và nghe theo từng tên Shaytān ương ngạnh.
- 4.- Điều đã được qui định cho nó (Shaytān) là ai quay về kết bạn với nó thì sẽ bị nó dắt đi lạc và sẽ bị nó dắt đi đến hình phạt của Lửa.
- 5.- Hỡi nhân loại! Nếu các người nghi ngờ về việc phục sinh thì quả thật TA đã tạo hóa các người từ (đất) bụi rồi từ tinh dịch rồi từ một hòn máu đặc rồi từ một miếng thịt thành hình đầy đủ và không thành hình (sẩy thai) để TA trưng bày cho các người (Quyền năng của TA). Và TA đặt trong các dạ con người nào TA muốn đến một thời hạn ấn định; rồi TA mang các người ra đời thành những đứa bé; rồi nuôi các người đến tuổi trưởng thành; và trong các người có người bị bắt hôn chết sớm và trong các người có người được trả (hồn) về (sống) cho đến tuổi già yếu đến nỗi y không còn biết gì cả sau khi đã biết nhiều. Và người thấy đất đai khô nứt nhưng khi TA tưới nước mưa lên đó, nó cựa mình sống lại và phồng lên và cho mọc lên đủ cặp thảo mộc (xum xuê).

<sup>1</sup> *Hajj* là một nghi lễ của Islām mang tính bắt buộc. Một người Muslim khỏe mạnh và có đầy đủ phương tiện tiền bạc phải thi hành nghi lễ này ít nhất một lần trong cuộc đời mình. Thời gian thực hiện Hajj kéo dài sáu ngày kể từ ngày mồng tám đến ngày 13 tháng zul-Hijjah (tháng 12 âm lịch của Islām). Nghi thức dâng lễ Hajj gồm: 1/ vận *Ihrām* gồm hai mảnh vải không có đường chỉ khâu; 2/ tập trung tại Mina, một vùng ngoại ô của thành phố Makkah; 3/ tập trung tại thung lũng Arafat; 4/ Di chuyển về Muzdalifah; 5/ Ném đá vào Shaytān tại cột trụ lớn ở Mina; 6/ Tế vật tại Mina; 7/ Di chuyển về Makkah để *tawāf* (đi vòng) Ka'bah; 8/ Sa'y (đi chuyển qua lại giữa hai ngọn đồi Safa và Marwa); 9/ Cắt tóc hay cạo đầu và cởi bỏ *Ihrām*; 10/ Trở lại Mina ngụ cho đến trưa ngày 13 của tháng zul-Hijjah; 11/ Trở lại Makkah để *tawāf* vĩnh biệt Ka'bah và trở về quê quán.

ذَلِكَ بِأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْحَقُّ وَأَنَّهُ يُحْيِي الْمَوْتَى وَأَنَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ  
 قَدِيرٌ ﴿٦﴾ وَأَنَّ السَّاعَةَ آتِيَةٌ لَّا رَيْبَ فِيهَا وَأَنَّ اللَّهَ يَبْعَثُ مَنْ فِي  
 الْقُبُورِ ﴿٧﴾ وَمِنَ النَّاسِ مَنْ يُجَادِلُ فِي اللَّهِ بِغَيْرِ عِلْمٍ وَلَا هُدًى  
 وَلَا كِتَابٍ مُّنِيرٍ ﴿٨﴾ ثَانِي عَظِيمٍ لِيُضِلَّ عَنْ سَبِيلِ اللَّهِ لَهُ فِي  
 الدُّنْيَا خِزْيٌ وَنَذِيقُهُ وَيَوْمَ الْقِيَامَةِ عَذَابَ الْحَرِيقِ ﴿٩﴾ ذَلِكَ  
 بِمَا قَدَّمْتَ يَدَاكَ وَأَنَّ اللَّهَ لَيْسَ بِظَلَمٍ لِلْعَبِيدِ ﴿١٠﴾ وَمِنَ النَّاسِ  
 مَنْ يَعْبُدُ اللَّهَ عَلَى حَرْفٍ فَإِنْ أَصَابَهُ خَيْرٌ اطْمَأَنَّ بِهِ وَإِنْ  
 أَصَابَتْهُ فِتْنَةٌ انْقَلَبَ عَلَى وَجْهِهِ خَسِرَ الدُّنْيَا وَالْآخِرَةَ ذَلِكَ  
 هُوَ الْخُسْرَانُ الْمُبِينُ ﴿١١﴾ يَدْعُوا مِنْ دُونِ اللَّهِ مَا لَا يَضُرُّهُ  
 وَمَا لَا يَنْفَعُهُ ذَلِكَ هُوَ الضَّلَالُ الْبَعِيدُ ﴿١٢﴾ يَدْعُوا لَمَنْ  
 ضَرُّهُ أَقْرَبُ مِنْ نَفْعِهِ لَبِئْسَ الْمَوْلَى وَلَبِئْسَ الْعَشِيرُ ﴿١٣﴾  
 إِنَّ اللَّهَ يُدْخِلُ الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ جَنَّاتٍ  
 تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ إِنَّ اللَّهَ يَفْعَلُ مَا يُرِيدُ ﴿١٤﴾ مَنْ كَانَ  
 يَظُنُّ أَنَّ لَنْ يَنْصُرَهُ اللَّهُ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ فَلْيَمْدُدْ بِسَبَبٍ إِلَى  
 السَّمَاءِ ثُمَّ لِيَقْطَعْ فَلْيَنْظُرْ هَلْ يُذْهِبَنَّ كَيْدَهُ وَمَا يَغِيظُ ﴿١٥﴾

6.- (Việc phục sinh sẽ) như thế; bởi vì Allah, Ngài là Chân-lý tuyệt đối và Ngài làm cho người chết sống lại và rằng Ngài có quyền định đoạt trên tất cả mọi vật.

7.- Và rằng Giờ (Xét Xử) đang tiến đến dần, không có gì phải nghi ngờ cả và Allah sẽ phục sinh bất cứ ai đang nằm dưới mộ.

8.- Và trong nhân loại có kẻ tranh luận về Allah không một chút hiểu biết nào cả và không có một Chỉ đạo và cũng không dựa vào một Kinh sách minh bạch nào (để làm bằng) cả.

9.- Y quay người sang một bên<sup>1</sup> hầu làm cho (thiên hạ) rời xa con đường của Allah. Y sẽ bị hạ nhục ở đời này; và vào Ngày Phục sinh, y sẽ bị TA cho nếm hình phạt của Lửa cháy bùng.

10.- Như thế là vì những điều (tội lỗi) mà bàn tay của người đã gởi đi trước. Bởi vì quả thật, Allah không hề đối xử bất công với bất kỳ ai của Ngài.

11.- Và trong nhân loại có kẻ thờ phụng Allah đứng trên bờ lẽ (của đức tin). Bởi thế, nếu gặp điều phúc lành, thì y sẽ hài lòng với nó. Ngược lại nếu gặp hoạn nạn thì y quay mặt sang phía khác. Thế là y mất cả đời này lẫn Đời sau. Đây quả thật là một sự mất mát rõ ràng.

12.- Y cầu nguyện ngoài Allah những kẻ không hãm hại được y và cũng không làm lợi gì cho y. Như thế là y lầm lạc rất xa.

13.- Y cầu nguyện kẻ hãm hại y chứ không mang lợi gì cho y. Chắc chắn đó là một người chủ rất xấu và chắc chắn đó là một người bạn đồng hành rất xấu.

14.- Quả thật, Allah sẽ thu nhận những ai tin tưởng và làm việc thiện vào những Ngôi vườn (Thiên đàng) bên dưới có các dòng sông chảy. Quả thật, Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn.

15.- Ai nghĩ rằng Allah sẽ không bao giờ giúp đỡ Người (Nabi Muhammad) ở đời này và Đời sau thì cứ nối một sợi dây cột vào trần nhà rồi tự thắt cổ, rồi để cho y xem phải chăng kế hoạch của y sẽ làm tiêu tan điều làm y tức giận?

<sup>1</sup> *Thāniya 'itfihi* có nghĩa quay bán thân từ đầu xuống hông sang một bên, một thành ngữ ngụ ý nói tự phụ, khinh thường người khác.

وَكَذَلِكَ أَنْزَلْنَاهُ آيَاتٍ بَيِّنَاتٍ وَأَنَّ اللَّهَ يَهْدِي مَنْ يُرِيدُ  
 ١٦ إِنَّ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَالَّذِينَ هَادُوا وَالصَّابِغِينَ وَالنَّصْرَانِيَّ  
 وَالْمَجُوسَ وَالَّذِينَ أَشْرَكُوا إِنَّ اللَّهَ يَفْصِلُ بَيْنَهُمْ يَوْمَ  
 الْقِيَامَةِ إِنَّ اللَّهَ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ ١٧ أَلَمْ تَرَ أَنَّ اللَّهَ  
 يَسْجُدُ لَهُ مَن فِي السَّمَوَاتِ وَمَن فِي الْأَرْضِ وَالشَّمْسُ  
 وَالْقَمَرُ وَالنُّجُومُ وَالْجِبَالُ وَالشَّجَرُ وَالدَّوَابُّ وَكَثِيرٌ مِّنَ  
 النَّاسِ وَكَثِيرٌ حَقَّ عَلَيْهِ الْعَذَابُ وَمَن يُهِنِ اللَّهُ فَمَا لَهُ مِن  
 مُّكْرِمٍ إِنَّ اللَّهَ يَفْعَلُ مَا يَشَاءُ ١٨ \* هَذَا نِ حَصْمَانِ  
 أَخْتَصَمُوا فِي رَبِّهِمْ فَالَّذِينَ كَفَرُوا قُطِعَتْ لَهُمْ ثِيَابٌ  
 مِّن نَّارٍ يُصَبُّ مِن فَوْقِ رُءُوسِهِمُ الْحَمِيمُ ١٩ يُصْهَرُ بِهِ  
 مَا فِي بُطُونِهِمْ وَالْجُلُودُ ٢٠ وَلَهُمْ مَقْمِعٌ مِّنْ حَدِيدٍ ٢١ كَلَّمَا  
 أَرَادُوا أَن يَخْرُجُوا مِنْهَا مِنْ غَمٍّ أُعِيدُوا فِيهَا وَذُوقُوا عَذَابَ  
 الْحَرِيقِ ٢٢ إِنَّ اللَّهَ يَدْخُلُ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ  
 جَنَّاتٍ تَجْرِي مِن تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ يُحَلَّوْنَ فِيهَا مِنْ  
 أَسَاوِرَ مِن ذَهَبٍ وَلُؤْلُؤًا وَلِبَاسُهُمْ فِيهَا حَرِيرٌ ٢٣

16.- Và đúng như thế, TA đã ban Nó (Qur'ān) xuống bằng những câu kinh minh bạch và rằng Allah sẽ hướng dẫn người nào Ngài muốn.

17.- Quả thật, những ai có đức tin (*Muslim*) và những người Do-thái và những người *Sābian* và những người *Naṣārā* và những người *Magian* và những ai thờ đa thần thì chắc chắn sẽ được Allah xét xử giữa họ vào Ngày Phục sinh bởi vì chắc chắn Allah làm chứng cho tất cả mọi việc.

18.- Há Người (Muhammad) không nhận thấy Allah là Đấng mà bất cứ ai trong các tầng trời và bất cứ ai dưới đất và mặt trời và mặt trăng và ngôi sao và núi non và cây cối và thú vật và đa số nhân loại đều phải phủ phục quì lạy hay sao? Nhưng đa số (người) cũng đáng bị Ngài trừng phạt. Và ai mà bị Allah hạ nhục thì sẽ không có ai làm cho vinh danh lại nổi. Quả thật, Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn.

19.- Hai nhóm đối lập (*Muslim* và *Kāfir*) này tranh luận nhau về *Rabb* của họ. Bởi thế những kẻ phủ nhận (Allah) sẽ mặc áo may bằng các mảnh Lửa, đầu sẽ hứng chịu một loại nước thật sôi xối lên trên;

20.- (Nước sôi này) sẽ làm chảy tan bất cứ vật gì trong bụng và làn da của chúng;

21.- Và chúng sẽ bị đánh bằng những ngọn roi sắt;

22.- Mỗi lần chúng muốn lẩn trốn khỏi hình phạt đau đớn của (Hỏa ngục) thì sẽ bị bắt đưa vào trở lại (với lời phán:) “Hãy ném hình phạt của sự chấy phỏng!”

23.- Quả thật, Allah sẽ thu nhận những ai có đức tin và làm việc thiện vào những Ngôi vườn (Thiên đàng) bên dưới có các dòng sông chảy; trong đó, họ sẽ được trang điểm bằng vòng vàng và ngọc trai; và sẽ phục sức bằng lụa là;

وَهَدُوا إِلَى الطَّيِّبِ مِنَ الْقَوْلِ وَهَدُوا إِلَى صِرَاطِ الْحَمِيدِ  
 ٢٤ إِنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا وَيَصُدُّونَ عَن سَبِيلِ اللَّهِ وَالْمَسْجِدِ  
 الْحَرَامِ الَّذِي جَعَلْنَاهُ لِلنَّاسِ سَوَاءً الْعَاكِفِ فِيهِ وَالْبَادِ  
 وَمَن يُرِدْ فِيهِ بِالْحَادِ بِظُلْمٍ نُّذِقْهُ مِن عَذَابِ أَلِيمٍ  
 ٢٥ وَإِذْ بَوَّأْنَا لِإِبْرَاهِيمَ مَكَانَ الْبَيْتِ أَن لَّا تُشْرِكْ  
 بِي شَيْئًا وَطَهِّرْ بَيْتِيَ لِلطَّائِفِينَ وَالْقَائِمِينَ وَالرُّكَّعِ  
 السُّجُودِ ٢٦ وَأَذِّنْ فِي النَّاسِ بِالْحَجِّ يَأْتُوكَ رِجَالًا وَعَلَى  
 كُلِّ ضَامِرٍ يَأْتِينَ مِنْ كُلِّ فَجٍّ عَمِيقٍ ٢٧ لِيَشْهَدُوا  
 مَنَافِعَ لَهُمْ وَيَذْكُرُوا أَنَّمَا اللَّهُ فِي أَيَّامٍ مَّعْلُومَاتٍ  
 عَلَى مَا رَزَقَهُمْ مِّنْ بَهِيمَةِ الْأَنْعَامِ فَكُلُوا مِنْهَا  
 وَأَطِعُوا الْبَائِسَ الْفَقِيرَ ٢٨ ثُمَّ لِيَقْضُوا تَفَثَهُمْ  
 وَلِيُوفُوا نَدْوَاهُمْ وَلِيَطَّوَّفُوا بِالْبَيْتِ الْعَتِيقِ ٢٩  
 ذَلِكَ وَمَن يُعْظَمْ حُرْمَتِ اللَّهِ فَهُوَ خَيْرٌ لَهُ وَعِنْدَ  
 رَبِّهِ وَأُحِلَّتْ لَكُمْ الْأَنْعَامُ إِلَّا مَا يَتْلَى عَلَيْكُمْ  
 فَاجْتَنِبُوا الرِّجْسَ مِنَ الْأَوْثَانِ وَاجْتَنِبُوا قَوْلَ الزُّورِ ٣٠

24.- Bởi vì (trên thế gian) họ đã được hướng dẫn đến (nghe) những lời nói tốt đẹp và họ đã được hướng dẫn đến con đường của Đấng (Allah) Rất đáng mực Ca tụng.

25.- Quả thật (đối với) những kẻ không tin tưởng và cản người khác không cho vào *Al-Masjid al-Harām* (tại Makkah) nơi mà TA đã làm ra bình đẳng cho mọi người, cho dân cư của nó cũng như cho du khách thập phương (đến thờ phụng). Và ai có ý định làm điều xúc phạm một cách sai quấy trong đó, thì TA sẽ cho nếm một hình phạt đau đớn.

26.- Và (hãy nhớ) khi TA (Allah) chỉ định cho *Ibrāhīm* địa điểm xây dựng Ngôi đền (Ka'bah) phán truyền: “Chớ tổ hợp với TA bất cứ cái gì và hãy giữ Ngôi đền của TA trong sạch cho những người đi vòng quanh nó, cho những người đứng dâng lễ, và cho những người cúi đầu và phủ phục (lễ bái TA);

27.- “Và hãy tuyên bố với nhân loại việc thi hành **Hajj**. Họ sẽ đi bộ hoặc cưỡi từng con lạc đà gầy ốm băng qua từng hẻm núi sâu thẳm để đến cùng (dâng lễ) với Người.

28.- “Để cho họ chứng kiến những mối lợi được ban cấp cho họ và để họ tụng niệm tên của Allah trong một số ngày ấn định<sup>1</sup> và (nhắc tên của Allah) trên những con thú nuôi mà Ngài đã cung cấp cho họ (để làm vật tế<sup>2</sup>). Do đó, hãy ăn thịt của chúng (sau khi tế) và phân phối (thịt của chúng) cho những người nghèo đói.

29.- “Rồi để cho họ kết thúc tình trạng xóc xếch bù xù<sup>3</sup> của họ và để cho họ hoàn tất lời thề của họ và đi vòng quanh Ngôi đền<sup>4</sup> lâu đời.”

30.- Đó (là việc thi hành Hajj). Và ai tôn trọng những giới cấm của Allah thì là điều tốt cho y đối với *Rabb* của y. Và (Allah) cho phép các người (dùng thịt của) những con thú nuôi (trong lúc thi hành Hajj) ngoại trừ những con thú nào đã được đọc ra cho các người. Do đó, hãy tránh sự ô-nhiễm của (việc thờ cúng) những tượng thần và tránh lời nói giả dối.

<sup>1</sup> *Tashrīq* gồm các ngày mồng 11, 12 và 13 của tháng *Dhul Hijjah* tại Mina.

<sup>2</sup> Khi cắt cổ con vật tế như trâu, dê, bò, lạc đà, người dâng lễ vật sẽ đọc lời cầu nguyện sau đây: '*Bismillah, Wallahu-Akbar, Allahumma Minka wa ilayka* (Nhân danh Allah, Allah Vĩ đại, lạy Allah, con vật này từ Ngài và trở về Ngài.)

<sup>3</sup> *Tafath* gồm những thứ như tóc, râu, móng tay, móng chân v.v... của cơ thể mọc dài ra suốt thời gian vận *Ihrām* hãm mình làm Hajj. Sau khi cởi *Ihrām*, vào ngày mồng mười, người làm Hajj được phép cắt móng tay, móng chân, cắt tóc, nhổ râu v.v...

<sup>4</sup> Ka'bah



حُنَفَاءَ لِلَّهِ غَيْرَ مُشْرِكِينَ بِهِ وَمَنْ يُشْرِكْ بِاللَّهِ فَكَأَنَّمَا خَرَّ مِنَ  
 السَّمَاءِ فَتَخَطَفَهُ الطَّيْرُ أَوْ تَهْوَى بِهِ الرِّيحُ فِي مَكَانٍ سَحِيقٍ  
 ٢١ ذَٰلِكَ وَمَنْ يُعِظْمَ شَعَائِرَ اللَّهِ فَإِنَّهَا مِنْ تَقْوَى الْقُلُوبِ ۝٢٢  
 لَكُمْ فِيهَا مَنَافِعُ إِلَىٰ أَجَلٍ مُّسَمًّى ثُمَّ مَحِلُّهَا إِلَىٰ الْبَيْتِ الْعَتِيقِ  
 ٢٣ وَلِكُلِّ أُمَّةٍ جَعَلْنَا مَنْسَكًا لِّيَذْكُرُوا اسْمَ اللَّهِ عَلَىٰ  
 مَا رَزَقَهُمْ مِنْ بَهِيمَةٍ الْأَنْعَامِ فَالْهُكْمُ لِلَّهِ وَالْحَدُّ لَهُ ۚ  
 أَسْمُوا وَبَشِّرِ الْمُخْبِتِينَ ۝٢٤ الَّذِينَ إِذَا ذُكِرَ اللَّهُ وَجِلَّتْ  
 قُلُوبُهُمْ وَالصَّابِرِينَ عَلَىٰ مَا أَصَابَهُمْ وَالْمُقِيمِي الصَّلَاةِ  
 وَمِمَّا رَزَقْنَاهُمْ يُنْفِقُونَ ۝٢٥ وَالْبَدْنَ جَعَلْنَا لَكُمْ مِنْ شَعَائِرِ  
 اللَّهِ لَكُمْ فِيهَا خَيْرٌ ۚ فَادْكُرُوا اسْمَ اللَّهِ عَلَيْهَا صَوَافٍ ۚ فَإِذَا وَجَبَتْ  
 جُنُوبُهَا فَكُلُوا مِنْهَا وَأَطْعِمُوا الْقَانِعَ وَالْمُعْتَرَّ ۚ كَذَٰلِكَ سَخَّرْنَا  
 لَكُمْ لَعَدَّكُمْ تَشْكُرُونَ ۝٢٦ لَنْ يَنَالَ اللَّهُ لُحُومُهَا وَلَا دِمَاؤُهَا  
 وَلَكِنْ يَنَالُهُ التَّقْوَىٰ مِنْكُمْ ۚ كَذَٰلِكَ سَخَّرَهَا لَكُمْ لِتُكَبِّرُوا  
 اللَّهَ عَلَىٰ مَا هَدَىٰكُمْ وَبَشِّرِ الْمُحْسِنِينَ ۝٢٧ ۚ إِنَّ اللَّهَ يُدْفِعُ  
 عَنِ الَّذِينَ ءَامَنُوا ۚ إِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ كُلَّ خَوَّانٍ كَفُورٍ ۝٢٨

31.- Chính trực với Allah trong đức tin, không tổ hợp những kẻ 'hợp tác' cùng với Ngài. Và ai tổ hợp những kẻ 'hợp tác' cùng với Allah thì chẳng khác nào như bị rơi từ trên trời xuống rồi bị chim chóc chụp bắt đưa đi xa hoặc như bị một trận gió ào đến quét mang đi đến một nơi xa xôi.

32.- (Việc làm Hajj) như thế. Và ai tôn trọng các Biểu-hiệu của Allah (trong lúc dâng lễ) thì là có lòng sợ Allah.

33.- Nơi chúng (những con vật tế), các người có được những mối lợi trong một thời hạn ấn định. Rồi (chúng sẽ được dắt đến) địa điểm tế nhằm về Ngôi đền cổ.

34.- Và TA ban cho mỗi Cộng đồng một số nghi lễ cúng tế để họ có thể niệm tên của Allah trên những con thú nuôi mà Ngài đã ban cấp cho họ dùng làm thực phẩm. Nhưng Thượng Đế của các người chỉ là một Thượng Đế. Do đó, hãy thần phục Ngài trong Islām. Và hãy báo tin mừng cho những người hạ mình khiêm tốn:

35.- Những ai khi nghe nhắc đến tên của Allah lòng họ rún động vì khiếp sợ Ngài và kiên nhẫn chịu đựng những điều bất hạnh rơi nhằm phải họ và dâng lễ *Salāh* và chi dùng những bổng lộc mà TA đã cung cấp.

36.- Và những con *Budn* (lạc đà, bò, cừu, dê v.v...) mà TA đã ban cấp cho các người (làm vật tế) được kể như là các Biểu-hiệu của Allah ban cho các người. Nơi chúng các người có được các món tốt. Do đó, khi chúng đứng thành hàng (để tế) hãy đọc tên của Allah lên chúng (và cắt cổ chúng). Khi chúng đã ngã xuống nằm một bên hông, hãy dùng thịt của chúng và bố thí cho những người nghèo sống bằng lòng với số phận và cho những người ăn xin. TA đã chế phục chúng cho các người như thế để các người có dịp tạ ơn Allah.

37.- Không phải thịt cũng không phải máu của chúng đến tận Allah mà chính lòng ngay chính sợ Allah của các người lên giúp Ngài. Ngài chế phục chúng cho các người như thế là để cho các người có dịp tán dương sự Vĩ đại của Allah về việc Ngài đã hướng dẫn các người Và hãy báo tin mừng cho những người làm tốt.

38.- Quả thật, Allah sẽ bảo vệ những ai có đức tin; và quả thật, Allah không yêu thương từng tên phản trắc, vô ơn (theo Shaytān).

أَذِنَ لِلَّذِينَ يُقَاتَلُونَ بِأَنَّهُمْ ظَالِمُونَ وَإِنَّ اللَّهَ عَلَىٰ نَصْرِهِمْ لَقَدِيرٌ  
 ٢٩ الَّذِينَ أُخْرِجُوا مِنْ دِيَارِهِمْ بِغَيْرِ حَقٍّ إِلَّا أَنْ يَقُولُوا  
 رَبَّنَا اللَّهُ وَلَوْلَا دَفْعُ اللَّهِ النَّاسَ بَعْضَهُمْ بِبَعْضٍ لَهَدَمَتِ  
 صَوَامِعُ وَبِيَعٌ وَصَلَوَاتٌ وَمَسَاجِدُ يُذَكَّرُ فِيهَا اسْمُ اللَّهِ  
 كَثِيرًا وَلَيَنْصُرَنَّ اللَّهُ مَنْ يَنْصُرُهُ وَإِنَّ اللَّهَ لَقَوِيٌّ  
 عَزِيزٌ ٤٠ الَّذِينَ إِنْ مَكَّنَّاهُمْ فِي الْأَرْضِ أَقَامُوا الصَّلَاةَ  
 وَآتَوُا الزَّكَاةَ وَأَمَرُوا بِالْمَعْرُوفِ وَنَهَوْا عَنِ الْمُنْكَرِ  
 وَلِلَّهِ عَاقِبَةُ الْأُمُورِ ٤١ وَإِنْ يُكَذِّبُوكَ فَقَدْ كَذَّبَتْ  
 قَبْلَهُمْ قَوْمُ نُوحٍ وَعَادٌ وَثَمُودٌ ٤٢ وَقَوْمُ إِبْرَاهِيمَ وَقَوْمُ  
 لُوطٍ ٤٣ وَأَصْحَابُ مَدْيَنَ وَكَذَّبَ مُوسَىٰ فَأَمَلَيْتُ لِلْكَافِرِينَ  
 ثُمَّ أَخَذْتَهُمْ فَكَيْفَ كَانَ نَكِيرِ ٤٤ فَكَايِنٍ مِّنْ قَرْيَةٍ  
 أَهْلَكْنَاهَا وَهِيَ ظَالِمَةٌ فَهِيَ خَاوِيَةٌ عَلَىٰ عُرُوشِهَا وَبِئْرٍ  
 مُّعَطَّلَةٍ وَقَصْرٍ مَّشِيدٍ ٤٥ أَفَلَمْ يَسِيرُوا فِي الْأَرْضِ فَتَكُونَ  
 لَهُمْ قُلُوبٌ يَعْقِلُونَ بِهَا أَوْ آذَانٌ يَسْمَعُونَ بِهَا فَإِنَّهَا  
 لَا تَعْمَى الْأَبْصَارُ وَلَكِنْ تَعْمَى الْقُلُوبُ الَّتِي فِي الصُّدُورِ ٤٦

39.- (Allah) chấp thuận cho những ai bị tấn công được phép (cầm vũ khí) chiến đấu (tự vệ) bởi vì họ bị áp bức. Chắc chắn Allah rất quyết-liệt trong việc trợ giúp họ:

40.- Những ai bị trục xuất ra khỏi nhà cửa của họ không ngoài lý do chính đáng nào khác hơn điều họ nói: “*Rabb* (Đấng Chủ Tể) của chúng tôi là Allah!” Và nếu Allah không dùng một số người này để chặn đứng một số người kia thì những tu-viện và nhà thờ (của Thiên Chúa giáo), và giáo đường (của Do Thái giáo) và thánh đường (của Islām), những nơi mà tên của Allah đã được tụng niệm nhiều, chắc chắn sẽ bị phá sập. Và chắc chắn Allah giúp đỡ người nào giúp đỡ (Chính nghĩa của) Ngài. Quả thật, Allah Rất Mạnh, Rất Quyền năng

41.- Những ai, nếu TA thiết lập họ trên trái đất, sẽ dâng lễ *Salāh* và đóng *Zakāh* và ra lệnh làm điều lành (do Allah truyền) và cấm làm điều ác (do Allah cấm). Và Allah là Đấng nắm quyền chung quyết về mọi vấn đề.

42.- Và nếu chúng (những người Quraish tại Makkah) cho Người nói dối thì chắc chắn trước chúng đám dân của *Nūh* và của *'Ād* và của *Thamūd* cũng đã cho (các Nabi của họ) nói dối (giống như thế).

43.- Và đám dân của *Ibrāhīm* và đám dân của *Lūt* (cũng thế);

44.- Và người dân của *Madyan* (cũng vậy); và *Mūsa* cũng đã bị cáo buộc đã nói dối. Bởi thế, TA (Allah) đã thả lỏng cho những kẻ không tin, rồi (sau đó) TA đã bắt phạt chúng. Bởi thế, (hãy xem) sự trừng phạt của TA đã xảy ra khủng khiếp như thế nào!

45.- Vậy có nhiều thị trấn đã bị TA tiêu diệt trong lúc chúng phạm điều sai quấy đến nỗi mái nhà của chúng nằm lật ngược ngổn ngang; và nhiều giếng nước và lâu đài kiên cố bị bỏ hoang.

46.- Thế phải chăng chúng đã không đi du lịch trên trái đất để cho tâm trí của chúng hiểu được (Thực tại) và tai của chúng có dịp nghe câu chuyện về (sự Trừng Phạt)? Bởi thế, không phải cặp mắt của chúng đã mù mà chính tâm trí của chúng đã mù lòa vậy.

وَيَسْتَعْجِلُونَكَ بِالْعَذَابِ وَلَنْ يُخْلِفَ اللَّهُ وَعْدَهُ وَإِنَّ يَوْمًا  
 عِنْدَ رَبِّكَ كَأَلْفِ سَنَةٍ مِّمَّا تَعُدُّونَ ﴿٤٧﴾ وَكَأَيِّن مِّن  
 قَرْيَةٍ أَمَلَيْتُ لَهَا وَهِيَ ظَالِمَةٌ ثُمَّ أَخَذْتُهَا وَإِلَى الْمَصِيرِ  
 ﴿٤٨﴾ قُلْ يَا أَيُّهَا النَّاسُ إِنَّمَا أَنَا لَكُمْ نَذِيرٌ مُّبِينٌ ﴿٤٩﴾ فَأَلْزِمَنَ  
 ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ لَهُمْ مَغْفِرَةٌ وَرِزْقٌ كَرِيمٌ ﴿٥٠﴾  
 وَالَّذِينَ سَعَوْا فِي آيَاتِنَا مُعْجِزِينَ أُولَٰئِكَ أَصْحَابُ  
 الْجَحِيمِ ﴿٥١﴾ وَمَا أَرْسَلْنَا مِن قَبْلِكَ مِن رَّسُولٍ وَلَا نَبِيٍّ إِلَّا  
 إِذَا تَمَنَّى أَلْقَى الشَّيْطَانُ فِي أُمْنِيَّتِهِ فَيَنسَخُ اللَّهُ مَا يُلْقِي  
 الشَّيْطَانُ ثُمَّ يُحْكُمُ اللَّهُ ءَايَاتِهِ ؕ وَاللَّهُ عَلِيمٌ حَكِيمٌ ﴿٥٢﴾ لِيَجْعَلَ  
 مَا يُلْقِي الشَّيْطَانُ فِتْنَةً لِلَّذِينَ فِي قُلُوبِهِم مَّرَضٌ وَالْقَاسِيَةَ  
 قُلُوبُهُمْ وَإِنَّ الظَّالِمِينَ لَفِي شِقَاقٍ بَعِيدٍ ﴿٥٣﴾ وَلِيَعْلَمَ  
 الَّذِينَ أُوتُوا الْعِلْمَ أَنَّهُ الْحَقُّ مِن رَّبِّكَ فَيُؤْمِنُوا بِهِ  
 فَتُخْبِتَ لَهُ قُلُوبُهُمْ وَإِنَّ اللَّهَ لَهَادِ الَّذِينَ ءَامَنُوا إِلَى صِرَاطٍ  
 مُسْتَقِيمٍ ﴿٥٤﴾ وَلَا يَزَالُ الَّذِينَ كَفَرُوا فِي مِرْيَةٍ مِّنْهُ حَتَّى  
 تَأْتِيَهُمُ السَّاعَةُ بَغْتَةً أَوْ يَأْتِيَهُمْ عَذَابٌ يَوْمٍ عَقِيمٍ ﴿٥٥﴾

47.- Và chúng thúc giục Người mang hình phạt đến trong lúc Allah không bao giờ thất hứa trong Lời hứa của Ngài bởi vì quả thật một Ngày đối với *Rabb* của Người là bằng một ngàn năm theo niên kỷ do các người ghi đếm.

48.- Và đã có nhiều thị trấn đã được TA gia hạn trong lúc chúng đã làm điều sai quấy. Rồi TA bắt phạt chúng; và tất cả sẽ trở về với TA.

49.- Hãy bảo (hỡi Muhammad): “Hỡi nhân loại! Ta chỉ là một người báo trước công khai (được cử đến) với các người.”

50.- Bởi thế, những ai có đức tin và làm việc thiện thì sẽ được (Allah) tha thứ (tội lỗi) và được (Ngài) ban cấp bổng lộc dồi dào.

51.- Ngược lại, những ai tìm mọi cách để phá hoại những Lời mặc khải của TA thì sẽ là cư dân của Hỏa ngục.

52.- Và không một Sứ giả hay một *Nabi* nào mà TA đã cử đến trước Người (lại không vấp điều này): là khi Người mong muốn một điều tốt nào, thì *Shaytān* thừa cơ nhảy vào đưa đề nghị sửa đổi điều Người muốn. Nhưng Allah hủy bỏ điều mà *Shaytān* đã xúi giục, rồi Allah tiếp tục xác nhận những Lời mặc khải của Ngài bởi vì Allah Toàn Tri, Rất mực Sáng suốt.

53.- (Làm thế) để Ngài dùng điều mà *Shaytān* đã xen vào làm một sự thử thách đối với những ai mang trong lòng một căn bệnh (nghi hoặc và giả dối) và với những ai mà tấm lòng đã chai cứng. Và chắc chắn những kẻ làm điều sai quấy sẽ ở trong sự phân hóa cách biệt xa (Chân lý).

54.- Và để cho những ai có kiến thức biết Nó (Qur'ān) là Chân lý do *Rabb* của Người đã ban xuống, và để họ tin tưởng nơi Nó và để tấm lòng của họ khiêm tốn trước Nó. Quả thật, Allah là Đấng hướng dẫn những ai có đức tin đến với chính đạo.

55.- Còn những ai không có đức tin thì sẽ không ngừng nghi ngờ Nó cho đến lúc Giờ (Xét-xử) đột nhiên xảy đến cho chúng hoặc hình phạt của một Ngày xấu xa sẽ (bất ngờ) xảy đến cho chúng.

الْمَلِكُ يَوْمَئِذٍ لِلَّهِ يَخْضَعُونَ بَيْنَهُمْ فَالَّذِينَ آمَنُوا  
 وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ فِي جَنَّاتِ النَّعِيمِ ﴿٥٦﴾ وَالَّذِينَ  
 كَفَرُوا وَكَذَّبُوا بِآيَاتِنَا فُولِيكَ لَهُمْ عَذَابٌ  
 مُهِينٌ ﴿٥٧﴾ وَالَّذِينَ هَاجَرُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ ثُمَّ قُتِلُوا  
 أَوْ مَاتُوا لَيَرْزُقَنَّهُمُ اللَّهُ رِزْقًا حَسَنًا وَإِنَّ اللَّهَ لَهُوَ  
 خَيْرُ الرَّازِقِينَ ﴿٥٨﴾ لِيَدْخِلَنَّهُمْ مُدْخَلًا يَرْضَوْنَهُ  
 وَإِنَّ اللَّهَ لَعَلِيمٌ حَلِيمٌ ﴿٥٩﴾ \* ذَلِكَ وَمَنْ عَاقَبَ بِمِثْلِ  
 مَا عُوقِبَ بِهِ ثُمَّ بُغِيَ عَلَيْهِ لَيَنْصُرْنَهُ اللَّهُ إِنَّ اللَّهَ  
 لَعَفُوفٌ غَفُورٌ ﴿٦٠﴾ ذَلِكَ بِأَنَّ اللَّهَ يُولِجُ اللَّيْلَ فِي  
 النَّهَارِ وَيُولِجُ النَّهَارَ فِي اللَّيْلِ وَأَنَّ اللَّهَ سَمِيعٌ  
 بَصِيرٌ ﴿٦١﴾ ذَلِكَ بِأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْحَقُّ وَأَنَّ مَا يَدْعُونَ  
 مِنْ دُونِهِ هُوَ الْبَاطِلُ وَأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْعَلِيُّ الْكَبِيرُ ﴿٦٢﴾  
 أَلَمْ تَرَ أَنَّ اللَّهَ أَنْزَلَ مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَتُصْبِحُ الْأَرْضُ  
 مُخْضَرَّةً إِنَّ اللَّهَ لَطِيفٌ خَبِيرٌ ﴿٦٣﴾ لَهُ وَمَا فِي السَّمَوَاتِ  
 وَمَا فِي الْأَرْضِ وَإِنَّ اللَّهَ لَهُوَ الْغَنِيُّ الْحَمِيدُ ﴿٦٤﴾



- 56.- Vào Ngày đó, mọi quyền-hành sẽ nằm trong tay của Allah. Ngài sẽ xét xử giữa bọn chúng. Bởi thế, những ai có đức tin và làm việc thiện thì sẽ ở trong những Ngõ vườn hạnh phúc (Thiên đàng).
- 57.- Ngược lại, những ai không có đức tin và cho những Lời mặc khải của TA giả dối thì sẽ chịu một sự trừng phạt nhục nhã.
- 58.- Và những ai vì Chính nghĩa của Allah đã đời cư rồi bị giết hoặc chết, thì chắc chắn sẽ được Allah cung cấp cho một nguồn bổng lộc tốt. Bởi vì chắc chắn Allah là Đấng Cung cấp Ưu việt.
- 59.- Chắc chắn Ngài sẽ đưa họ vào một nơi mà họ sẽ rất hài lòng. Và quả thật, Allah là Đấng Hằng Biết, Hằng Chịu đựng.
- 60.- (Sự việc sẽ) như thế. Và ai đánh trả lại ngang bằng với thương tích mà y đã chịu rồi lại bị áp bức nữa thì chắc chắn Allah sẽ giúp đỡ y bởi vì quả thật Allah Hằng Lượng thứ, Hằng Tha thứ.
- 61.- (Sự việc sẽ) như thế là vì Allah nhập ban đêm vào ban ngày và nhập ban ngày vào ban đêm và rằng Allah là Đấng Hằng Nghe, Hằng Thấy (mọi việc).
- 62.- (Sự việc sẽ) như thế là vì Allah là Chân lý Tuyệt đối. Và bởi vì những kẻ mà chúng cầu nguyện ngoài Ngài chỉ là vật giả tạo và bởi vì Allah là Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại.
- 63.- Há Người không thấy việc Allah ban nước mưa từ trên trời xuống nhờ đó đất đai trở thành xanh tươi? Quả thật, Allah Rất mực Tinh tế, Rất mực Am tường.
- 64.- Bất cứ cái gì trong các tầng trời và bất cứ cái gì dưới đất đều là (tạo vật) của Ngài cả. Và quả thật, Allah Rất mực Giấu có, Rất đáng Ca tụng.



أَلَمْ تَرَ أَنَّ اللَّهَ سَخَّرَ لَكُمْ مَافِي الْأَرْضِ وَالْفَلَكَ تَجْرِي  
 فِي الْبَحْرِ بِأَمْرِهِ وَيُمْسِكُ السَّمَاءَ أَنْ تَقَعَ عَلَى الْأَرْضِ إِلَّا  
 بِإِذْنِهِ إِنَّ اللَّهَ بِالنَّاسِ لَرَءُوفٌ رَحِيمٌ ﴿٦٥﴾ وَهُوَ الَّذِي  
 أَحْيَاكُمْ ثُمَّ يُمِيتُكُمْ ثُمَّ يُحْيِيكُمْ إِنَّ الْإِنْسَانَ لَكَفُورٌ ﴿٦٦﴾  
 لِكُلِّ أُمَّةٍ جَعَلْنَا مَنْسَكًا هُمْ نَاسِكُوهُ فَلَا يُنْزِعُ عَنْكَ  
 فِي الْأَمْرِ وَاذْعُ إِلَى رَبِّكَ إِنَّكَ لَعَلَى هُدًى مُسْتَقِيمٍ ﴿٦٧﴾  
 وَإِنْ جَادَلُوكَ فَقُلِ اللَّهُ أَعْلَمُ بِمَا تَعْمَلُونَ ﴿٦٨﴾ اللَّهُ يُحْكُمُ  
 بَيْنَكُمْ يَوْمَ الْقِيَامَةِ فِيمَا كُنْتُمْ فِيهِ تَخْتَلِفُونَ ﴿٦٩﴾  
 أَلَمْ تَعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ مَا فِي السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ إِنَّ  
 ذَلِكَ فِي كِتَابٍ إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ ﴿٧٠﴾ وَيَعْبُدُونَ  
 مِنْ دُونِ اللَّهِ مَا لَمْ يُنْزَلْ بِهِ سُلْطَانًا وَمَا لَيْسَ لَهُمْ بِهِ  
 عِلْمٌ وَمَا لِلظَّالِمِينَ مِنْ نَصِيرٍ ﴿٧١﴾ وَإِذْ اتُّتِلَى عَلَيْهِمْ آيَاتُنَا  
 بَيَّنَّتْ تَعْرِفُ فِي وُجُوهِ الَّذِينَ كَفَرُوا الْمُنْكَرُ يَكَادُونَ  
 يَسْطُونَ بِالَّذِينَ يَتْلُونَ عَلَيْهِمْ آيَاتِنَا قُلْ أَفَأَنْبِيَّكُمْ بِشَرٍّ مِنْ  
 ذَلِكَمُ النَّارِ وَعَدَهَا اللَّهُ الَّذِينَ كَفَرُوا وَبِئْسَ الْمَصِيرُ ﴿٧٢﴾

65.- Há Người không thấy việc Allah đã chế ngự mọi vật trên đất liền cho các người (sử dụng) kể cả những chiếc tàu chạy băng qua đại dương theo sự Chỉ huy của Ngài? Và việc Ngài giữ bầu trời không cho rơi xuống đất trừ phi Ngài cho phép. Quả thật, Allah Rất mực Nhân từ, Rất mực Khoan dung.

66.- Và Ngài là Đấng làm cho các người sống rồi làm cho các người chết rồi làm cho các người sống lại (vào Ngày Phục sinh). Quả thật, con người là một kẻ vong ơn.

67.- *TA* đã qui định cho mỗi Cộng đồng một nghi lễ thờ phụng<sup>1</sup> mà họ phải tuân theo. Vậy chớ để cho chúng (người ngoại đạo) tranh luận với Người về vấn đề (ăn thịt các con vật được cắt cổ và không được cắt cổ) nhưng hãy gọi mời chúng đến với *Rabb* của Người. Quả thật, Người đang ở trên Chính đạo.

68.- Và nếu chúng tranh luận với Người (về việc tế vật) thì hãy bảo (chúng): “Chắc chắn Allah biết rõ điều các người đang làm.”

69.- “Allah sẽ phân xử các người vào Ngày Phục sinh về những vấn đề mà các người đang tranh chấp.”

70.- Há Người không biết Allah biết mọi điều trên trời và dưới đất hay sao? Bởi vì quả thật, mọi điều đó đều nằm trong một Quyển Kinh (*al-Lauh al-Mahfūz*). Và quả thật, điều đó rất dễ đối với Allah.

71.- Nhưng chúng lại tôn thờ ngoài Allah những kẻ (vật) mà Ngài đã không ban một chút thẩm quyền nào và cũng không biết một tí gì về chúng; và những kẻ làm điều sai quấy sẽ không được ai giúp đỡ cả.

72.- Và khi những Lời mặc khải của *TA* được đọc lên nhắc nhở chúng, Người sẽ thấy hiện ra trên gương mặt của những kẻ không có đức tin nét phản đối. Chúng gần muốn nhảy xổ đến tấn công những ai đọc những Lời mặc khải của *TA* cho chúng. Hãy bảo chúng: “Vậy các người có muốn ta báo cho biết về một điều còn tệ hơn cái đó nữa hay không? (Đó là) Lửa mà Allah đã hứa ban cho những kẻ không có đức tin; và đó là một nơi đến cuối cùng rất xấu xa.”

<sup>1</sup> Lễ tế vật suốt ba ngày Tashriq tại Mīna vào dịp thực hiện Hajj.

يَأْتِيهَا النَّاسُ ضُرِبَ مَثَلٌ فَاَسْتَمِعُوا لَهُ وَإِنَّ الَّذِينَ  
تَدْعُونَ مِنْ دُونِ اللَّهِ لَنْ يَخْلُقُوا ذُبَابًا وَلَوْ اجْتَمَعُوا لَهُ  
وَإِنْ يَسْلُبْهُمُ الذُّبَابُ شَيْئًا لَا يَسْتَنْقِذُوهُ مِنْهُ ضَعُفَ  
الطَّالِبُ وَالْمَطْلُوبُ ﴿٧٣﴾ مَا قَدَرُوا اللَّهَ حَقَّ قَدْرِهِ إِنَّ اللَّهَ  
لَقَوِيٌّ عَزِيزٌ ﴿٧٤﴾ اللَّهُ يَصْطَفِي مِنَ الْمَلَائِكَةِ رُسُلًا  
وَمِنَ النَّاسِ إِنَّ اللَّهَ سَمِيعٌ بَصِيرٌ ﴿٧٥﴾ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ  
أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَإِلَى اللَّهِ تُرْجَعُ الْأُمُورُ ﴿٧٦﴾ يَأْتِيهَا  
الَّذِينَ ءَامَنُوا أَرْكَعُوا وَاسْجُدُوا وَاعْبُدُوا رَبَّكُمْ  
وَأَفْعَلُوا الْخَيْرَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴿٧٧﴾ وَجَاهِدُوا فِي  
اللَّهِ حَقَّ جِهَادِهِ هُوَ اجْتَبَاكُمْ وَمَا جَعَلَ عَلَيْكُمْ  
فِي الدِّينِ مِنْ حَرَجٍ مِلَّةَ أَبِيكُمْ إِبْرَاهِيمَ هُوَ سَمَّاكُمْ  
الْمُسْلِمِينَ مِنْ قَبْلُ وَفِي هَذَا لِيَكُونَ الرَّسُولُ شَهِيدًا عَلَيْكُمْ  
وَتَكُونُوا شُهَدَاءَ عَلَى النَّاسِ فَأَقِيمُوا الصَّلَاةَ وَآتُوا الزَّكَاةَ  
وَاعْتَصِمُوا بِاللَّهِ هُوَ مَوْلَاكُمْ فَنِعْمَ الْمَوْلَى وَنِعْمَ النَّصِيرُ ﴿٧٨﴾

سورة المؤمنون



73.- Hỡi nhân loại! Đây là một ngụ ngôn được trình bày cho các người. Hãy lắng nghe cho kỹ! Quả thật, những kẻ mà các người cầu nguyện ngoài Allah sẽ không bao giờ tạo ra được một con ruồi dẫu chúng có hợp lực với nhau để làm chuyện đó; và nếu con ruồi đó có giạt tha đi món gì của chúng thì chúng cũng sẽ không thể lấy nó lại được. Kẻ van cầu cũng như kẻ được cầu đều bất lực cả.

74.- Họ không thể đánh giá Allah đúng với giá trị đích thực của Ngài. Quả thật Allah Toàn Lực, Toàn Năng.

75.- Allah chọn các vị Sứ (của Ngài) trong hàng ngũ của Thiên thần và nhân loại. Quả thật, Allah Hằng Nghe và Hằng Thấy.

76.- Ngài biết điều gì trước họ và điều gì sau họ. Và mọi việc đều được đưa trở về cho Allah (quyết định).

77.- Hỡi những ai có đức tin! Hãy cúi đầu và phủ phục và thờ phụng *Rabb* (Allah) của các người và hãy làm điều lành để may ra các người được thành đạt.

78.- Và hãy đấu tranh cho Allah như một nghĩa vụ đối với Ngài. Ngài đã chọn các người (để làm việc đó); và Ngài đã không đặt gánh nặng lên các người trong tôn giáo<sup>1</sup>. (Tôn giáo này là) tín ngưỡng của tổ phụ *Ibrāhīm* của các người. Ngài đã đặt tên cho các người là 'Muslim' từ trước và trong hiện tại. (Mục đích) để cho Sứ giả (Muhammad) trở thành một nhân chứng cho các người và để (sau đó) các người trở thành nhân chứng cho nhân loại<sup>2</sup>. Bởi thế, các người hãy dâng lễ *Salāh* và đóng *Zakāh* và hãy bám chắc vào Allah. Ngài là Đấng Giám hộ của các người; Ngài là Đấng Giám hộ Ưu việt và là Đấng Cứu giúp Ưu việt.

<sup>1</sup> Abu Hurairah (r.a.) đã kể điều Nabi Muhammad (saw) đã tuyên bố: "Tôn giáo rất dễ dàng và ai tự đặt lên mình gánh nặng trong tôn giáo thì sẽ không thể tiếp tục làm thế mãi. Bởi thế chớ nên quá khích (hay cực đoan) mà hãy cố gắng tiếp cận với sự hoàn hảo, và hy vọng mình sẽ được thưởng; và hãy tạo sức mạnh bằng các việc thờ phụng vào buổi sáng, xế chiều và suốt những giờ giấc cuối cùng của ban đêm. (Sahih Bukhari, Tập 1, Hadith số 38)

<sup>2</sup> Xem Chương Baqarah, 2:143